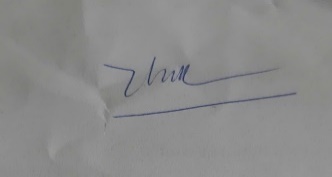
**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần 13: Từ ngày 2/12/2024 đến ngày 6/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Buổi** | **Môn** | **Số tiết**  **Ch/trình** | **Tên bài dạy** |
| **2** | 2/12 | Sáng | HĐTN  Tiếng Việt  Tiếng Việt  Đạo đức  Toán | 37  85  86  13  61 | Tiểu phẩm Ứng xử văn hóa nơi công cộng  Bài đọc 3: Mảnh sân chung (Tiết 1)  Bài đọc 3: Mảnh sân chung (Tiết 2)  Bài 6: Em tích cực tham gia lao động (Tiết 2)  Chia cho số có một chữ số (Tiết 1) |
| Chiều | Anh văn  Anh Văn |  |  |
| **3** | 3/12 | Sáng | Toán  Mĩ thuật  Tiếng Việt  Khoa học | 62  13  87  25 | Chia cho số có một chữ số (Tiết 2)  Bài 7: Đường em đến trường (Tiết 1)  Bài viết 3: Luyện tập viết đoạn văn tưởng tượng  Bài 12. Vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém (tt) |
| Chiều | LS&ĐL  Công nghệ  GDTC | 25  13  25 | Bài 8. Sông Hồng và văn minh sông Hồng (Tiết 1)  Bài 6. Trồng và chăm sóc hoa trong chậu (Tiết 3)  Thăng bằng một chân nâng gối trước |
| **4** | 4/12 | Sáng | Anh Văn  Anh Văn  Toán  HĐTN | 63  38 | Chia cho 10, 100, 1 000,…  Ứng xử văn hóa nơi công cộng |
| Chiều | LS&ĐL  Tiếng Việt  Tiếng Việt | 26  88  89 | Bài 8. Sông Hồng và văn minh sông Hồng (Tiết 2)  Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo  Bài đọc 4: Anh đom đóm |
| **5** | 5/12 | Sáng | Toán  Tiếng Việt  Tin học  GDTC | 64  90 | Chia cho số có hai chữ số (Tiết 1)  Luyện từ và câu: Luyện tập về tính từ |
| **6** | 6/12 | Sáng | Âm nhạc  Toán  Khoa học  Tiếng Việt  HĐTN | 65  26  91  39 | Chia cho số có hai chữ số (Tiết 2)  Ôn tập chủ đề Năng lượng  Góc sáng tạo: Tình làng nghĩa xóm  Thực hành ứng xử văn hóa |

Ngày 29 tháng 11 năm 2024

 Tổ trưởng Giáo viên

Huỳnh Thị Mỹ Lệ Lê Thị Thanh Trúc

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tên bài: TIỂU PHẨM ỨNG XỬ VĂN HÓA NƠI CÔNG CỘNG - Số tiết CT: 37**

**Thời gian thực hiện : ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh bước đầu biết cách thực hiện ứng xử văn hóa nơi công cộng.

- Học sinh hiểu được ý nghĩa của việc ứng xử văn hóa nơi công cộng.

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tổ chức buổi chào cờ theo nghi thức quy định.

- HS: Trang phục chỉnh tề, nghế ngồi dự chào cờ.

\* GDLTCM, ĐĐ, LS: Thực hiện hành vi có văn hóa nơi công cộng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  **-** Ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để chuẩn bị nghi lễ chào cờ.  - Nhà trường giới thiệu buổi chào cờ đầu tuần. **2. Khám phá (15 phút)**  *\* Sinh hoạt dưới cờ*  - Nhà trường tổ chức lễ chào cờ đầu tuần.  **+** TPT cho HS điều khiển lễ chào cờ  + Liên đội trưởng nhận xét thi đua  + TPT nhận xét chung toàn trường  + TPT phổ biến kế hoạch trong tuần  - BGH nhận xét chung và phổ biến kế hoạch.  *\* Tiểu phẩm ứng xử văn hóa nơi công cộng*  - Giáo viên Tổng phụ trách Đội tổ chức cho một nhóm học sinh trình diễn tiểu phẩm đã chuẩn bị theo chủ đề: Ứng xử văn hóa nơi công cộng.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. Luyện tập, thực hành (10 phút)**  \* *Hưởng ứng việc ứng xử văn hóa nơi công cộng.*  - Tại sân chơi thiếu nhi của khu phố, một nhóm các em nhỏ đang chơi rất vui. Có em chơi cầu trượt, có em chơi tung bóng, có mấy em chơi trốn tìm. Cùng lúc đó, nhóm bạn Hùng, Thảo, Kiên đang đi bộ từ trường về nhà. Nhóm bạn đang đi qua sân chơi thiếu nhi, bỗng có một quả bóng từ xa bay thẳng về phí Kiên, Kiên nhanh nhẹn tránh được. Sau đó, một em nhỏ vì chạy theo quả bóng mà bị trượt ngã xuống sân, em vừa sợ, vừa đau nên khóc rất to. Thấy em nhỏ bị ngã, các bạn vội chạy lại đỡ em nhỏ lên và hỏi xem em có sao không. Kiên nhặt quả bóng đưa lại cho em còn hai bạn dỗ cho em nhỏ nín khóc.  - Sau khi xem xong tiểu phẩm, Giáo viên mời một số học sinh chia sẻ ý kiến của mình về hành động, việc làm của các bạn trong tiểu phẩm và rút ra bài học.  \* GDLTCM, ĐĐ, LS: Thực hiện hành vi có văn hóa nơi công cộng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng (5 phút)**  - GV nêu câu hỏi:  +Trong lễ chào cờ, em thích tiết mục văn nghệ nào nhất?  + Em có cảm xúc gì trong buổi lễ chào cờ hôm nay?  + Việc ứng xử văn hóa nơi công cộng em rút ra bài học gì cho bản thân?  - GV nêu kế hoạch cụ thể để học sinh bắt đầu tham gia thực hiện.  - GV yêu cầu HS bản thân luôn biết tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công.  - Nhận xét sau tiết dạy, tyên dương, dặn về nhà chuẩn bị bài sau. | - HS nghiêm túc theo dõi.  - HS lắng nghe  - HS nghiêm túc theo dõi.  **-** HS làm lễ chào cờ.  **-** HS nghe nhận xét thi đua.  - HS toàn trường lắng nghe.  - HS hưởng ứng tham gia.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi tiểu phẩm  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và thực hiện  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài học: BÀI ĐỌC 3: MẢNH SÂN CHUNG - Số tiết CT: 85+86**

**Thời gian thực hiện : ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 75-80t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Trong cuộc sống, em nên có tinh thần tương thân tương ái với hàng xóm, láng giềng, luôn sẵn sàng giúp đỡ những người xung quanh mình.

- Biết bày tỏ được sự yêu thích với những chi tiết hay và có ý nghĩa trong câu chuyện.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); Năng lực tự chủ, tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng tình cảm đoàn kết, tương thân tương ái với hàng xóm, láng giềng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ bài đọc.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  + Bài đọc hôm nay tên là gì?  + Trong các hình ảnh minh hoạ, hai bạn nhỏ đang làm gì?  - GV giới thiệu, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (40 phút)**  *\* Đọc thành tiếng*  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Thể hiện giọng đọc vui tươi, tha thiết, phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài văn.  - GV mời HS chia đoạn bài đọc.  - GV cho HS đọc từng đoạn (mỗi đoạn vài HS đọc)  - GV cho đọc nối tiếp đoạn (3 lượt)  - Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: *sạch bong, hối hả, tờ mờ, rả rích, bất giác, sạch như lau như li,…,…*  -Lượt 2: kết hợp đọc chú giải trong SGK.  -Lượt 3: GV hướng dẫn luyện đọc đoạn 1  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  *\* Đọc hiểu*  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  + Câu 1: Qua đoạn một, em hiểu vì sao cái sân chung như được chia thành 2 nửa?  + Câu 2: Trong mỗi đoạn tiếp theo, Thuận và Liên đã làm điều gì đáng khen?  + Câu 3: Câu mở đầu mỗi đoạn trong câu chuyện trên có tác dụng gì?  + Câu 4: Ý nghĩa (chủ đề) của câu chuyện này là gì?  + Câu 5: Tưởng tượng em là Thuận hoặc Liên trong câu chuyện trên. Hãy ghi lại sự việc diễn ra vào sáng thứ sáu bằng 4 - 5 dòng nhật ký.  - GV yêu cầu HS trao đổi bài nhóm đôi: Đọc cho bạn nghe “nhật ký” của mình.  - GV nhận xét, tuyên dương và mời một số HS liên hệ bản thân: Em có suy nghĩ gì về câu chuyện *mảnh sân chung?*  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  *Chúng ta nên có tinh thần đoàn kết với hàng xóm phẩi láng giềng, luôn chia sẻ và giúp đở hàng xóm phẩi láng giềng trong cuộc sống hàng ngày.*  **3. Luyện tập, thực hành (20 phút)**  *\* Đọc nâng cao*  - GV Hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng ở những câu văn dài, phải nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm phải cảm xúc phù hợp khi đọc. VD:  + Không có **nét vạch** nào chia đôi cái sân, / nhưng thường **mỗi sáng** / điều thấy cái sân được **phân chia** khá rõ: // bên nhà Thuận đã **quét sạch** phần sân của mình từ **sáng sớm**, /còn nhà Liên thì **lá rụng đầy**, / mãi đến **chiều tối** liên mới quét.  + Sáng thứ Tư, / Thuận dậy sớm, / **hối hả** xách chổi ra sân, / thì **lạ chưa**, / cả cái **sân sạch bong** rồi!  + Thuận **bật dậy**, / **xách chổi** chạy **ngay** ra sân, / nhưng một lần nữa, / cái sân lại **sạch bong**!  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS tự luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, đồng thời nhắc HS về luyện đọc đúng.  **4. Vận dụng (5 phút)**  - Cho HS nêu lại nội dung bài học.  - GV hướng dẫn về nhà luyện đọc nâng cao theo dạng phân vai, tập chuyển giọng đọc theo các hình thức: Nghỉ hơi đúng ở những câu văn dài, phải nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm phải cảm xúc phù hợp khi đọc.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  + Bài có tên “*Mảnh sân chung*”.  + Một bạn đang quét sân và một bạn đang quét nhà.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe GV đọc.  - HS chia 5 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn)  - HS đọc từng đoạn.  - 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn.  - HS đọc từ khó.  - Đọc chú giải.  - HS đọc câu.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Bởi vì mỗi nhà có thói quen quét nhà khác nhau: Phần sân bên nhà Thuận được quét sạch sẽ từ sáng sớm, còn phần sân bên nhà Liên đến chiều tối mới được quét.  + Thuận và Liên đã thay nhau quét mảnh sân chung, chứ không chỉ quét riêng phần sân của nhà mình.  + Câu mở đầu mỗi đoạn có tác dụng nêu nội dung chính của đoạn đó, cụ thể là cho biết thời gian diễn ra sự việc.  + Câu chuyện đề cao tinh thần tương thân tương ái với hàng xóm phẩi láng giềng, luôn sẳn sàng giúp đở những người xung quanh.  + HS thực hiện yêu cầu.  - HS trao đổi.  - 1 số HS nêu suy nghĩ của mình.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại nội dung bài học.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe, ghi nhớ để về luyện đọc đúng.  - HS nhắc lại nội dung.  - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc nâng cao ở nhà.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn: Đạo đức**

**Tên bài: BÀI 6: EM TÍCH CỰC THAM GIA LAO ĐỘNG – Số tiết CT: 13**

**Thời gian thực hiện : Ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tích cực tham gia hoạt động lao động phù hợp với khả năng của bản thân.

- Quý trọng người yêu lao động, không đồng tình với những biểu hiện lười lao động.

- Góp phần hình thành phát triển năng lực bản thân (Biết tự giác tham gia vào các hoạt động lao động ở trường cũng như ở nhà, có ý thức làm việc tích cực). Tìm hiểu và tham gia hoạt động Kinh tế- xã hội.

**2. Năng lực chung:**

- Góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học (có ý thức tự tìm hiểu nội dung bài, tự TLCH về các tình huống).

- Giao tiếp và hợp tác (mạnh dạn trao đổi, chia sẻ ý kiến).

- Năng lực giải quyết vấn đề (đưa ra được ý kiến của bản thân qua các tình huống).

**3. Phẩm chất**:

- Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm (các em có ý thức hoàn thành công việc được giao, biết làm việc chăm chỉ, tích cực).

\* GDLTCM, Đ Đ, LS: Tích cực, tự giác tham gia hoạt động lao động phù hợp với khả năng của bản thân. Quý trọng người yêu lao động; không đồng tình với những biểu hiện lười lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, bài giảng PowerPoint. Video, clip liên quan đến các hoạt động yêu lao động. Tranh ảnh về tình yêu lao động. PHT

- Học sinh: SGK, đồ dùng học tập cần thiết, tranh ảnh về tình yêu lao động đã sưu tầm được. Một số tấm gương điển hình về yêu lao động trong cuộc sống mà em biết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động: ( 5 phút )**  - GV cho HS cùng hát và vận động theo lời bài hát: Cái Bống  - Qua bài hát trên bạn Bống đã có những việc làm gì đáng khen?  - GV nhận xét, KL  - GV dẫn dắt vào bài, ghi bài lên bảng.  **2. Luyện tập : ( 15 phút )**  **Hoạt động 1 : Lựa chọn những hành vi, tự giác trong lao động .**  \* Kỹ thuật lẩu băng chuyền.  - GV chia lớp thành 3 lẩu băng chuyền.  - GV HD cách thực hiện.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS.  - GV cho HS chia sẻ lại kết quả lựa chọn của mình.  - GV nhận xét, chốt  \* Liên hệ:  - Em có thể chỉ ra một số hành vi, việc làm thể hiện sự tích cực, tự giác (hay lười biếng) trong lao động mà em biết?  \* GDLTCM, Đ Đ, LS: Tích cực, tự giác tham gia hoạt động lao động phù hợp với khả năng của bản thân.  **\* Hoạt động 2: Bày tỏ ý kiến.**  - GV trình chiếu nội dung hai tình huống.  - GV tổ chức trò chơi ***Phóng viên nhí***  - GV tổng kết trò chơi, chốt ý kiến.  - GV giáo dục HS.  \* GDLTCM, Đ Đ, LS: Quý trọng người yêu lao động; không đồng tình với những biểu hiện lười lao động.  **\* Hoạt động 3: Xử lí tình huống.**  **\* Kỹ thuật khăn trải bàn**  - GV chia nhóm (nhóm 4), nêu nhiệm vụ.  + Tình huống 1: Nếu là Lan, em sẽ nói với ông bà như thế nào?  + Tình huống 2: Nếu là Tiến em sẽ làm gì?  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.  \* GV cho HS liên hệ:  **4. Vận dụng: ( 12 phút )**  **\* Hoạt động 1:** Chia sẻ với các bạn về tấm gương lao động tích cực, tự giác mà em biết.  - GV nêu nhiệm vụ: *Chia sẻ những tấm gương lao động tích cực, tự giác mà em biết.*  - GV nhận xét, tuyên dương HS tích cực.  + Em đã học được gì qua những tấm gương đó?  - GV chốt.  **\* Hoạt động 2:** Xây dựng và thực hiện kế hoạch tham gia lao động của em trong gia đình.  - GV phát PHT để HS ghi lại những công việc mình có thể làm trong tuần tiếp theo, thời gian thực hiện, kết quả thực hiện các công việc đó  - GV tổ chức cho HS chia sẻ  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động, động viên HS hoàn thành tốt kế hoạch của mình trong tuần tới.  - GV cho HS đọc lời khuyên sgk.  **3. Củng cố- dặn dò: ( 3 phút )**  + Qua bài học này em học tập được những gì?  - Nhắc HS về nhà xem và chuẩn bị trước Bài 7: Em tôn trọng tài sản của người khác. | - Thực hiện cả lớp.  - HS trả lời. Các bạn cùng nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe  - Nghe và ghi bài.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện  - 2 HS thực hiện  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS tham gia chơi: chia sẻ ý kiến của mình.  - Lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe để thực hiện  - Đại diện nhóm chia sẻ ý kiến của nhóm mình.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS chia sẻ.  - HS nghe và thực hiện cá nhân.  - HS lần lượt chia sẻ.  - Lớp theo dõi.  - HS chia sẻ ý kiến.  - HS nhận PHT, hoàn thành cá nhân.  - HS lần lượt chia sẻ.  - 2-3 HS đọc.  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn: Toán**

**Tên bài : CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T1) - Số tiết CT: 61**

**Ngày thực hiện : ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số.

- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bảng phụ.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động :(5p)**  \* GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + HS đại diện 3 tổ lên bảng thực hiện tính chia cho số có một chữ số (đã học ở lớp 3), các HS còn lại thực hiện phép tính của tổ mình ra giấy nháp và chia sẻ với bạn cách thực hiện.  Ví dụ: Đặt tính rồi tính:  13 705 : 5 = ? ; 86 128 : 7 = ?  54 603 : 9 = ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* HS quan sát tranh (trong SGK), nhận xét về hai phép tính chia.  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá : (10p)**  \* Tính 178 284 : 6 = ?  - Cho HS thảo luận nhóm đôi: cách đặt tính và tính phép tính trên; đại diện nhóm nêu cách làm.  - GV nhận xét, chốt lại các bước thực hiện tính:  + B1: Đặt tính.  + B2: Chia theo thứ tự từ trái sang phải (như SGK)  - GV nêu phép tính khác để HS thực hiện trên bảng con:  54672 : 6 =?  - GV quan sát bảng của HS, nhận xét, tuyên dương.  - GV nhắc HS chú ý các thao tác cơ bản trong quá trình chia: chia- nhân - trừ - hạ.  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 1:* Tính: (làm việc cá nhân)  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu cả lớp làm vào nháp.  - GV gọi 3 HS lên bảng chữa bài, nêu cách thực hiện.  - GV nhận xét, chốt lại các bước chia, nhấn mạnh các thao tác: Chia - nhân- trừ - hạ.  *Bài 2:* Đặt tính rồi tính: (làm việc cá nhân)  - GV cho HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cho cả lớp làm bài vào vở.  - GV gọi 4 HS lên bảng chữa bài, nêu cách thực hiện.  - GV nhận xét, chốt lại các bước chia, nhấn mạnh các thao tác: Chia - nhân- trừ - hạ; có chữ số 0 ở thương.  **4. Vận dụng : (5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau:  *Cuối học kì I, nhà trường thưởng cho học sinh xuất sắc khối 4 tổng cộng hết 1645 quyển vở. Biết mỗi học sinh được 7 quyển. Hỏi khối 4 có bao nhiêu học sinh xuất sắc?*  - GV cho HS đọc tình huống.  - GV: tình huống cho biết gì, hỏi gì?  - Cho HS suy nghĩ nêu cách làm và nháp nhanh kết quả.  - GV mời một số HS nêu ý kiến.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi.  - HS thực hiện.  - Đều là phép chia cho số có một chữ số nhưng phép thứ nhất là phép chia trong phạm vi 100 000 (đã học ở lớp 3) còn phép chia thứ hai số bị chia lớn hơn 100 000.  - Các nhóm thảo luận, viết vào bảng nhóm. Một - hai nhóm trình bày kết quả trước lớp (kết hợp chỉ trên bảng nhóm mình làm).Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe, quan sát cách GV thực hiện trên bảng.  - HS làm bảng con, sau đó nói cho bạn nghe cách làm (theo cặp).    - 1 HS đọc yêu cầu bài 1; lớp đọc thầm.  - HS làm nháp, đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - 3 HS lên bảng chữa bài, nêu cách làm. HS dưới lớp nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc yêu cầu bài 2.  - Lớp làm vở, đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - 4 HS lên bảng chữa bài, nêu cách làm. HS dưới lớp nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc tình huống.  - HS nêu.  - HS suy nghĩ tìm cách giải và nêu kết quả.  - Một số em nêu ý kiến.  - Lớp nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

**Môn: Toán**

**Tên bài : CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (T2) - Tiết CT: 62**

**Thời gian thực hiện : ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số.

-Vận dụng được vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, bảng nhóm.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” để khởi động bài học.  +1HS đưa ra tình huống đã chuẩn bị : Một cơ sở sản xuất trong 7 ngày sản xuất được 8750 chiếc áo sơ mi. Hỏi mỗi ngày cơ sở đó sản xuất được bao nhiêu chiếc áo sơ mi?  ( vận dụng chia cho số có 1 chữ số) nhờ các bạn xử lí.  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành : (22p)**  *Bài 3:* (Làm việc nhóm đôi).  - GV cho HS đọc yêu cầu bài 3.  - Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi.   * Mời đại diện nhóm báo cáo kết quả.   - GV cho HS chia sẻ với bạn  -GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.Nhấn mạnh cách đặt tính chia  *Bài 4:* (Làm việc cá nhân)  -Yêu HS đọc yêu cầu bài 4  -HS quan sát hình vẽ  -HS làm bài trong vở  -GV chữa bài, chỉnh sửa cách trình bày của HS  -> Chốt: Khi giải bài toán có lời văn cần biết rõ bài toán cho biết gì, hỏi gì và phương án giải thế nào.  **3. Vận dụng : (8p)**  *Bài 5:* (Làm việc nhóm 4)  -Yêu HS đọc yêu cầu bài 5  Cho HS quan sát hình vẽ, thảo luận nhóm 4 về suy nghĩ và lựa chọn phương án tìm câu trả lời cho vấn đề đặt ra.  -HS làm bài vào bảng nhóm.  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.  - GV chữa bài, chỉnh sửa cách trình bày của HS.  -> Chốt: Nhấn mạnh dạng toán Nhiều nhất và còn thừa, bài giải cần viết phép tính trước rồi trả lời sau.  - GV nhận xét, tuyên dương  - Qua bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em nhắn bạn cần lưu ý những gì?  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS đưa ra tình huống nhờ các bạn xử lí.  -HS thực hiện các phép tính ra nháp, nêu kết quả và cách thực hiện  - HS lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - Cả lớp làm việc nhóm làm bài tập theo yêu cầu: Thực hiện phép chia rồi thử lại kết quả bằng phép nhân:  ( 1 HS chia, 1 HS thử lại bằng phép nhân)  8 272 : 8 52 279 : 9 865 250 : 5  *Đặt tính chia:*    *Thử lại bằng phép nhân:*    - HS nói cho bạn biết cách làm  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu bài 4, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ và lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  - HS trình bày bài giải vào vở  *Bài giải:*  Sau khi đổ, mỗi bể chứa số lít xăng là: 15 429 : 3 = 5 143(l)  Đáp số: 5 143 lít xăng  - HS đọc yêu cầu bài 5, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ và lựa chọn phương án tìm câu trả lời cho vấn đề đặt ra.  - HS trình bày bài giải vào bảng nhóm.  Đại diện các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  *Bài giải:*  Ta có: 187 250 : 6 = 31 208 ( dư 2)  *Trả lời*: Có thể xếp được nhiều nhất vào 31 208 hộp và còn thừa 2 cái cốc.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

**Môn: Mĩ thuật**

**Tên bài: BÀI 7: ĐƯỜNG EM ĐẾN TRƯỜNG ( tiết 1) – Tiết CT: 13**

**Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nhận biết vị trí xa, gần của một số hình ảnh ở đối tượng quan sát và liên hệ với các hình ảnh trên đường đị học; Bước đầu tìm hiểu tác giả và vẻ đẹp của tác phẩm thể hiện vị trí, không gian xa, gần trong tranh.

– Tạo được sản phảm trang đề tài đường em đi học có vị trí xa, gần của một số hình ảnh vfa trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm (nội dung, vị trí xa, gần của hình ảnh, màu đậm, nhạt…) và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

HS có cơ hội hình thành, phát triển các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; vận dụng một số kĩ tạo hình hành phù hợp với hình thức, chất liệu trong thực hành, sáng tạo sản phẩm; xác định ví trị xa, gần cho một số hình ảnh để tạo không gian xa, gần ở sản phẩm…*

**3. Phẩm chất**

Bài học bồi dưỡng ở HS lòng yêu nước, nhân ái, đức tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm… thông qua một số biểu hiện, như: Yêu thích vẻ đẹp về không gian xa gần của các hình ảnh trên đường đi học và ở xung quanh; *Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm để thực hành, sáng tạo;* *tôn trọng sự sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV và HS: Màu vẽ, bìa giấy, đất nặn, kéo, hồ dán, bút chì, tẩy chì, vở thực hành

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động khởi động: “**Nhà thông thái” *(3 phút)* | Hs khởi động |
| **1. Quan sát, nhận biết** *( 5 phút)* | |
| - Hướng dẫn Hs quan sát hình ảnh và yêu cầu trả lời các câu hỏi:  + Hình 1: Cây nào có vị trí gần, xa em nhất? Cây ở vị trí gần em cao hơn hay thấp hơn cây ở xa?  + Hình 2: Đôi bạn cùng đi chung một xe đạp có vị trí gần em nhất hay xa em nhất?  + Hình 3: Em giới thiệu một số hình ảnh nhân vật ở vị trí gần và xa em? Ngôi nhà ở vị trí gần em to hay bé hơn ngôi nhà ở xa em?  – Đánh giá nội dung chia sẻ của HS; giới thiệu vị trí xa, gần của một số hình ảnh ở các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật số 1, 2, 3 và họa sĩ Nguyễn Thụ. | Hs quan sát tranh và trả lời câu hỏi  Hs chia sẻ nội dung  Hs lắng nghe |
| **2. Thực hành, sáng tạo** *(20 phút):* | |
| ***2.1. Tổ chức HS tìm hiểu cách vẽ tranh: em cùng bạn đi học***  – Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  + Hình ảnh các bạn trong tranh có vị trí bằng nhau hay khác nhau?  + Em chỉ ra hình bạn nào ở gần em nhất, bạn nào ở xa em nhất?  + Màu ở phần mặt đất đậm hơn hay nhạt hơn màu ở phần trời, đám mây?  + Em hãy nêu các bước thực hành tạo bức tranh này?  – Đánh giá nội dung HS chia sẻ, bổ sung; hướng dẫn thực hành và lưu ý HS: vị trí trước, sau/xa, gần của các hình ảnh ở sản phẩm. | *Hs quan sát hình minh hoạ và trả lời*  *Hs lắng nghe* |
| ***2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận***  – Tổ chức theo vị trí nhóm HS và hướng dẫn, giao nhiệm vụ:  + Thực hành: Vẽ tranh đề tài đường em đến trường có sắp xếp một số hình ảnh (nhân vật, cây, nhà…) ở vị trí khác nhau (xa, gần).  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh và chia sẻ ý tưởng của mình (VD: chọn mẫu trang phục nam/nữ, chọn màu sắc, cách thực hành,…); đặt câu hỏi cho bạn (Bạn sẽ tạo mẫu trang phục nam/nữ, người lớn/trẻ em? Bạn sẽ trang trí chấm nét nhiều hay ít ở vị trí nào trên áo dài?...).  - Gv hướng dẫn HS quan sát, chỉ ra vị trí xa, gần của một số hình ảnh ở sản phẩm tham khảo (tr.32-Sgk), trong vở Thực hành, hình ảnh, sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật sưu tầm và có thể tham khảo.  – Quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở, hỗ trợ . | *Hs thực hành vẽ tranh*  *Hs quan sát*  *Hs lắng nghe* |
| **3. Cảm nhận, chia sẻ** *(5 phút)* | |
| – Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và quan sát, trả lời câu hỏi. VD:  + Tên bức tranh của em là gì? Bức tranh có những hình ảnh nào?  + Các hình ảnh ở bức tranh của em có vị trí xa, gần như thế nào?  + Bức tranh em vẽ có những màu nóng, màu lạnh nào/có đậm nhạt của màu nào?  + Em thích hình ảnh, màu sắc nào nhất ở bức tranh của mình?  + Em thích bức tranh của bạn nào nhất, vì sao?...  – Nhận xét, đánh giá kết quả thực hành, trao đổi, chia sẻ… của HS | Hs trưng bày sản phẩm  Hs lắng nghe |
| **4. Vận dụng** *( 2 phút)* | |
| - Tổng kết tiết học. Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học | Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TƯỞNG TƯỢNG - Tiết CT: 87**

**(Thực hành viết)**

**Thời gian thực hiện : ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đoạn văn ngắn theo yêu cầu của bài tập. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp; sử dụng dấu câu thích hợp.

- Biết tưởng tượng và viết các câu văn giàu hình ảnh phải thể hiện trí tưởng tượng phong phú.

# - Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm về nội dung đoạn văn định viết); NL tự chủ và tự học (biết lựa chọn các ý để viết và có ý tưởng riêng về bài viết)

# NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (khả năng sáng tạo phù hợp về các nhân vật hư cấu) .

# - Lạc quan, biết ước mơ (tưởng tượng) về tương lai tốt đẹp; chăm chỉ, cẩn thận (viết và hoàn thiện đoạn văn, góp ý cho bài viết của bạn,…).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 phút)** - GV mời một số HS lên nêu: Cách sắp xếp ý trong đoạn văn tưởng tượng? - GV dẫn dắt vào bài mới: Trong tiết học viết trước, các em đã thực hành tìm ý và sắp xếp ý cho đoạn văn tưởng tượng, có thể thay đổi, bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp hơn.  **2. Luyện tập, thực hành (25 phút)**  *\* Trao đổi với bạn.*  - GV mời 1 HS đọc to 2 đề trong SGK.  - GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân:  + Xem lại kết quả tìm ý và sắp xếp ý trong thiết trước.  + Có thể thay đổi phải bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp.  *\* Viết đoạn văn kể lại chuyện em đã tưởng tượng.*  - GV tạo không khí yên tĩnh để HS làm việc cấ nhân: xem lại kết quả tìm ý và sắp xếp ý trong tiết trước, có thể thay đổi, bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp hơn.    - GV mời một số HS đọc đoạn văn của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Vận dụng (5 phút)**  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà viết tiếp đoạn văn chưa hoàn thành hoặc viết một bài mới hoản chỉnh.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Một số HS lên bảng trả lời:  + Nối các từ khóa có quan hệ gần nhất với nhau.  + Bỏ bớt những từ không phù hợp hoặc không cần thiết.  + Sắp xếp lại các từ khóa theo thứ bậc từ ý lớn đến ý nhỏ.  **-** HS lắng nghe.  - 1 HS đọc đề.  - HS thực hiện nhiệm vụ.  - HS làm bài vào vở.  - HS đọc đoạn văn của mình.  VD:  Đoạn văn viết theo đề 1: *Vương quốc nằm trong một khu rừng nhiệt đới xanh tươi, đầy hoa thơm cỏ lạ và những loài chim quý. Những lâu đài bằng ngọc sáng lấp lánh, được bao phủ một luồng ánh sáng trắng trắng sữa mát dịu. Những đám mây ngũ sắc trôi bồng bềnh trên bầu trời. bao quanh mỗi lâu đài là một khu vườn với hình dáng độc đáo: hình bông hoa, hình chùm quả, hình ngôi sao,… Những em nhỏ xinh xắn với những bộ quần áo đủ màu sắc chạy đi chạy lại trong các lâu đài và ngoài vườn, cùng nhau sáng chế những sản phẩm kì lạ, nói cười ríu rít.*  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe nhiệm vụ.  Cam kết thực hiện ở nhà.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *:***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn: Khoa học**

## **BÀI 12: VẬT DẪN NHIỆT TỐT VÀ DÃN NHIỆT KÉM ( tt ) – Tiết CT: 25**

**Thời gian thực hiện : ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1 .** **Năng lực chung**:

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.Tham gia tích cực vào các trò chơi, hoạt động khám phá vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém..

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm. Giải thích được một số hiện tượng vật dẫn nhiệt trong tự nhiên.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tích cực, sôi nổi và nhiệt tình thảo luận trong các hoạt động nhóm. Biết chia sẻ những hiểu biết của mình về vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém ở gia đình.

**2 . Phẩm chất**:

- *Trách nhiệm:* Có ý thức nghiêm túc, cẩn thận khi làm thí nghiệm, biết giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

*- Chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**- Giáo viên:** Giáo án, Các tranh ảnh liên quan đến chủ đề bài học.

**- Học sinh:** Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 phút )**  **\* Cách thức thực hiện:**  - Tổ chức trò chơi: “Xì điện”  - Mời quản trò lên điều khiển trò chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học: Bài 12 - Vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém (Tiết 2) | - HS lắng nghe.  - Quản trò phổ biến luật chơi:  - HS chơi.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi, ghi bài mới. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới :**  **( 15 phút )**  **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém.**  **Cách thức tiến hành:**  **- GV yêu cầu 1 HS đọc yêu cầu.**  - GV chia lớp thực hiện nhiệm vụ theo nhóm 4 thời gian 7 phút.   |  | | --- | | **PHIẾU HỌC TẬP**   1. **Chỉ và nói tên bộ phận của bàn là, nồi dẫn nhiệt tốt, dẫn nhiệt kém**     ………………………………………………….………………  ……………………………………………………….…………   1. **Vì sao khi trời rét mặc áo bông sẽ cảm thấy ấm hơn?**        1. **Vì sao khi trời rét chim lại xù lông?**        1. **Vì sao ở những vùng lạnh, một số động vật như hươu, nai thường có bộ lông dày hơn vào mùa đông?** |   - Sau 7 phút, GV gọi đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả.  - Gọi các nhóm nhận xét chéo, bổ sung ý kiến.  - GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, tuyên dương các nhóm có câu trả lời chính xác. | - HS hoạt động nhóm.  - Nhóm trưởng nhận phiếu học tập.  - Các nhóm thảo luận  - Đại diện nhóm lên báo cáo.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập và vận dụng : ( 12 phút )**  **Hoạt động 3: Tìm hiểu một số vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém ở gia đình.**  Cách tiến hành:  - GV gọi1 HS đọc yêu cầu phần luyện tập và vận dụng.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm 4 hoàn thành bảng nhóm, chia sẻ với bạn trong thời gian 5 phút. 2 nhóm hoàn thành bảng sẽ lên treo kết quả thảo luận lên bảng.  - Gọi đại diện nhóm chia sẻ.  - GV nhận xét chung.  - GV chốt và lưu ý:  - Yêu cầu HS đọc nội dung logo chìa khóa trang 49 SGK. | - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS thảo luận hoàn thành bảng nhóm.  - Các nhóm cử đại diện lên chia sẻ.  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc. |
| **4. Hoạt động củng cố , dặn dò : (3 phút)**  - Gọi 1-2 HS thực hiện yêu cầu: Kể tên một số vật dẫn nhiệt tốt và vật dẫn nhiệt kém mà em biết?  - GV nhận xét, đánh giá  - Ôn tập kiến thức đã học.  - Hoàn thành vở bài tập Khoa học bài 12.  - Đọc và chuẩn bị trước bài: Ôn tập chủ đề năng lượng | - HS thực hiện.  - HS chú ý, thực hiện theo yêu cầu của GV. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *:***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn học: Lịch sử Và Địa lí**

**Tên bài học: SÔNG HỒNG VÀ VĂN MINH SÔNG HỒNG (T1) - Tiết CT: 25**

**Thời gian thực hiện : Ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được sông Hồng trên bản đồ hoặc lược đồ

- Kể được một số tên gọi khác của sông Hồng.

- Mô tả được một số nét cơ bản về đời sống vật chất và tinh thần của người Việt cổ thông qua quan sát một số hình ảnh về cuộc sống của người Việt cổ trong hoa văn trên trống đồng Đông Sơn kết hợp một số truyền thuyết.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Sưu tầm tư liệu, tìm hiểu về giá trị mà sông Hồng mang lại cho con người); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Trả lời những câu hỏi; đóng vai hướng dẫn viên giới thiệu cho du khách về giá trị mà sông Hồng mang lại cho con người); NL giao tiếp và hợp tác (Tham gia hoạt động nhóm, trình bày được kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập).

- Bồi dưỡng PC yêu nước (Tự hào về những thành tựu mà người Việt cổ đã đạt được); PC chăm chỉ (Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập được giao).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, lược đồ lưu vực sông Hồng.

- HS: SGK; VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5’)**  - GV chiếu hình 1 yêu cầu  Quan sát hình 1, đọc thông tin và hãy chia sẻ những điều em biết có liên quan đến sông Hồng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (12’)**  ***\* Vị trí và tên gọi khác của sông Hồng***  *Hoạt động 1:* Xác định vị trí của sông Hồng trên lược đồ và kể một số tên gọi khác của sông Hồng  - GV mời HS làm việc nhóm 2, thực hiện nhiệm vụ sau:  + Xác định vị trí của sông Hồng trên lược đồ hình 2.  + Kể được một số tên gọi khác của sông Hồng.  + YC chỉ được dòng chảy từ thượng nguồn đến vị trí đổ ra biển.  - GV nhận xét tuyên dương. Giải thích thêm tên gọi khác của sông Hồng  **3. Luyện tập, thực hành (13’)**  ***\* Văn minh sông Hồng***  *Hoạt động 2:* Trình bày được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng.  - GV mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, thảo luận và cho biết:  + Đọc thông tin SGK, quan sát H3 để trình bày một số thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Hoạt động 3:*Đời sống vật chất và tinh thần  - GV cho HS xem Video câu chuyện sự tích bánh chưng bánh giầy  - GV mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, thảo luận và cho biết:  + Đọc thông tin và quan sát từ H4 – H7 trong SGK, kết hợp với một số truyền thuyết thời Hùng Vương để mô tả đời sống vật chất và tinh thần của người Việt cổ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng (5’)**  - GV đưa lược đồ, mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”  + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia theo lần lượt. Trong thời gian 1 phút mỗi tổ tìm trên lược đồ vị trí của sông Hồng, chỉ được dòng chảy của sông Hồng từ thượng nguồn đổ ra biển. Tổ nào tìm đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.  + GV mời từng tổ tham gia, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát tranh  - Cùng đọc thông tin và chia sẻ những hiểu biết của em về sông Hồng.  + Sông Hồng là dòng sông lớn ở miền Bắc Việt Nam.  + Phù sa của sông bồi đắp tạo nên đồng bằng sông Hồng trù phú.  + Là địa bàn chính xuất hiện nền văn minh đầu tiên của người Việt.  Theo dõi – nhận xét  - HS lắng nghe.  - HS quan sát lược đồ và thực hiện nhiệm vụ.  + HS lên chỉ trên lược đồ  + Tên gọi khác : sông Cái, Hồng Hà, Nhị Hà, sông Thao.  + HS lên chỉ trên lược đồ  - HS lắng nghe GV giải thích về tên gọi khác của sông Hồng  - Làm việc nhóm 4 thảo luận, đại diện trả lời  + Văn minh sông Hồng: ra đời nhà nước Văn Lang và nhà nước Âu Lạc, xây dựng thành Cổ Loa, chế tạo nỏ, đúc đồng,...  - HS xem video.  - HS thảo luận nhóm 4.  + Đời sống vật chất: Ăn gạo nếp, gạo tẻ, ở nhà sàn, nam đóng khố, mình trần, nữ mặc váy, áo yếm, di chuyển trên sông bằng bè, thuyền  + Đời sống tinh thần: thờ cúng tổ tiên, người có công, thần sông, thần núi, thần mặt trời, nhảy múa, thổi kèn, đánh trống, đua thuyền,... trong những ngày lễ hội.  - HS lắng nghe.  - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  - Các tổ lần lượt tham gia chơi.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

***..............................................................................................................................................***

**Môn : Công nghệ**

**Tên bài: Bài 6.TRỒNG VÀ CHĂM SÓC HOA TRONG CHẬU (Tiết 3 – Tiết CT: 13**

**Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này nhằm hình thành và phát triển ở HS năng lực và phẩm chất với những biểu hiện cụ thể như sau:

**1. Năng lực**

*a) Năng lực công nghệ*

- Năng lực nhận thức công nghệ: Mô tả được các công việc chủ yếu để chăm sóc một số loại hoa phổ biến.

- Năng lực giao tiếp công nghệ: Giới thiệu được sản phẩm chậu hoa do mình trồng và chăm sóc.

- Năng lực sử dụng công nghệ:

+ Sử dụng được một số dụng cụ trồng hoa đơn giản.

+ Trồng và chăm sóc được một số loại hoa trong chậu.

- Năng lực đánh giá công nghệ: Nhận xét được sản phẩm chậu hoa theo các tiêu chí đánh giá.

*b) Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự trồng và chăm sóc được một số loại hoa trong chậu.

- Trồng và chăm sóc được một số loại hoa trang trí cảnh quan cho gia đình.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức học tập nghiêm túc, luôn cố gắng để khám phá các kiến thức mới.

- Trách nhiệm: Có ý thức về an toàn sức khỏe, an toàn lao động và bảo vệ môi trường khi trồng hoa trong chậu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Hình ảnh minh hoạ các loại vật liệu, vật dụng và dụng cụ dùng để trồng hoa trong chậu; các chậu hoa cúc chuồn, chậu hoa mười giờ.

- Chuẩn bị đầy đủ mẫu vật thực hành:

+ Vật liệu, vật dụng: cây con, chậu trồng cây có đĩa lót, phân bón, đá dăm hoặc sỏi dăm, giá thể, phân bón.

+ Dụng cụ trồng và chăm sóc hoa: bình tưới cây, xẻng nhỏ, găng tay, kéo cắt cành.

+ Dụng cụ làm vệ sinh khu vực thực hành: giẻ lau, chổi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động( 5p)** | |
| + GV chiếu hình ảnh cây hoa mười giờ, yêu cầu HS cho biết đây là cây gì?  + Chúng ta trồng cây mười giờ như thế nào?  - GV nhận xét và dẫn vào bài học. | - HS quan sát, trả lời.  - HS trả lời theo hiểu biết. |
| **2. Hoạt động khám phá: ( 13 p)**  **Hoạt động 1:Công việc chuẩn bị trồng cây hoa mười giờ trong chậu.** | |
| - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh của 3 thao tác chuẩn bị cây con hoa mười giờ để trồng trong chậu ở trang 31 SGK và mô tả từng thao tác theo trình tự. GV có thể giải thích thêm cho HS hiểu là đoạn cành hoa mười giờ tách từ cây mẹ đem trồng (giâm) vào giá thể đủ ẩm sẽ ra rễ và hình thành cây con.  - GV yêu cầu HS thảo luận: Kể tên các vật liệu, vật dụng và dụng cụ dùng để trồng cây hoa mười giờ trong chậu.  - GV gọi đại diện các nhóm trả lời.  - Nhận xét câu trả lời của HS và giúp HS hiểu rõ cần chuẩn bị các vật liệu, vật dụng và dụng cụ để trồng cây hoa mười giờ cũng giống như để trồng cây hoa cúc chuồn. | - HS quan sát hình và mô tả theo đúng trình tự thao tác chuẩn bị cây con hoa mười giờ để trồng trong chậu.  - Các nhóm HS cùng thảo luận và viết ra giấy tên các vật liệu, vật dụng và dụng cụ dùng để trồng cây hoa mười giờ trong chậu.  - Đại diện các nhóm trả lời. |
| **3. Hoạt động thực hành( 12p)**  **Hoạt động 2: Trồng và chăm sóc cây hoa mười giờ trong chậu** | |
| - Yêu cầu HS quan sát hình các thao tác trồng, chăm sóc hoa mười giờ ở trang 31, 32 SGK. GV lưu ý HS các thao tác trồng và chăm sóc hoa mười giờ tương tự như đối với hoa cúc chuồn.  - GV yêu cầu HS chuẩn bị đầy đủ mẫu vật thực hành, cùng bạn trồng và chăm sóc hoa mười giờ trong chậu.  - Sau khi kết thúc thực hành, GV yêu cầu HS làm vệ sinh sạch sẽ khu vực thực hành và cất dụng cụ đúng nơi quy định.  - Kết thúc hoạt động này, GV yêu cầu HS đọc thông tin trong Mục “Em có biết?” ở trang 33 SGK.  - GV cùng HS chốt kiến thức về cách trồng và chăm sóc cây hoa trong chậu ở trang 33 SGK. | - Quan sát hình các thao tác trồng, chăm sóc hoa mười giờ.  - HS chuẩn bị đầy đủ mẫu vật thực hành, cùng bạn trồng và chăm sóc hoa mười giờ trong chậu.  - HS làm vệ sinh sạch sẽ khu vực thực hành và cất dụng cụ đúng nơi quy định.  - HS đọc thông tin trong Mục “Em có biết?” |
| **4. Hoạt động vận dụng ( 5p)** | |
| - Yêu cầu HS cùng người thân trong gia đình trồng và chăm sóc một loại hoa trong chậu mà HS ưa thích. Sau đó, chia sẻ với các bạn cách trồng và chăm sóc loại hoa đó. | - HS và người thân cùng lựa chọn một loại hoa ưa thích, tự lựa chọn vật liệu, vật dụng và dụng cụ phù hợp để trồng và chăm sóc cây hoa đó tại nhà.  - HS chia sẻ với các bạn cách trồng và chăm sóc loại hoa đó vào thời gian thích hợp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………..

**Môn: Giáo dục thể chất**

**Tên bài: TIẾT 1: THĂNG BẰNG MỘT CHÂN NÂNG GỐI TRƯỚC – Tiết CT: 25**

**Thời gian thực hiện : ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện được động tác thăng bằng một chân nâng gối trước, biết cách chơi trò chơi, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học: Thông qua việc tự xem trước khẩu lệnh, quan sát tranh ảnh cách thực hiện động tác thăng bằng một chân nâng gối trước trong sách giáo khoa.

- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Hình thành và phát triển năng lực chăm sóc sức khỏe:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân trước, trong và sau khi tập để đảm bảo an toàn trong tập luyện, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- Hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sang tạo: Thông qua việc thực hiện được động tác thăng bằng một chân nâng gối trước. Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.

**2. Phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất.

- Tự giác, tích cực, chăm chỉ và đoàn kết trong tập luyện và hoạt động tập thể; hoàn thành lượng vận động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác thăng bằng một chân nâng gối trước, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... kéo dãn cơ.    - Tập bài võ cổ truyền 27 động tác.  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Nhảy đúng, nhảy nhanh”.*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **1. Thăng bằng một chân nâng gối trươc.**  + TTCB: Đứng thẳng, hai chân rộng bằng vai hoặc nhỏ hơn vai, hai tay chống hông.  + Động tác: Nâng gối phải (trái) sao cho đùi song song với mặt đất, bàn chân tự nhiên, hai tay chống hông. Giữ tư thế trong 3 đến 5 nhịp đếm.  + Kết thúc: Về TTCB.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Thăng bằng một chân nâng gối trươc.**  *Tập luyện cá nhân*    *Tập luyện cặp đôi*.    *Tập theo tổ nhóm*    *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Thăng bằng chuyền, bắt bóng”.*    **IV. Hoạt động vận dụng**  \* Vận dụng kiến thức:  - Hs quan sát tranh, ảnh.    **V. Hoạt động kết thúc.**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học.  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà.  - Xuống lớp. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  2Lx8N  1-2 phút  5-7 phút  5-7 phút  10-15 phút  8-10 phút  1-3 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút  1-3 phút  4-6 phút  2L x 8N | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Thầy trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  \* ***Lưu ý:*** Khi khởi động GV nên kết hợp với âm nhạc nhằm tạo sự hưng phấn, tích cực hơn cho HS trong giờ học.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv quan sát, giúp đỡ, sửa sai.  - Gv quan sát, giúp đỡ, sửa sai.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - Gv nêu câu hỏi.  + Em hãy nêu tên động tác và thực hiện động tác.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài.  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.  - GV hô “giải tán”. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png    - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png    - Hs tự tập luyện.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  - Qun sát, nhận xét, giũp đỡ bạn sửa sai.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS quan sát tranh ảnh và trả lời câu hỏi của Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS thực hiện thả lỏng  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà.  - HS hô “khỏe”. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

**Môn : Toán**

**Tên bài : CHIA CHO 10,100,1000,… - Tiết CT: 63**

**Thời gian thực hiện : ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách thực hiện phép chia một số tự nhiên cho 10, 100, 1000,...

- Vận dụng để tính nhanh, tính nhẩm khi chia cho 10, 100, 1000,...

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, phiếu học tập.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động : (5p)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Nêu các bước thực hiện tính phép chia.  + Câu 2: Đặt tính – Tính: 865 250 : 5 = ?  - GV chốt đáp án: 865 250 : 5 = 173 050  - GV nhận xét và tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (10p)**  - GV cho HS nhìn tranh nêu một phép nhân với 10 rồi từ đó nêu phép chia cho 10 tương ứng.  a. Tính 230 : 10 = ?  - GV gợi ý.  - GV mời HS nhận xét  b. Tính 2 300 : 100 = ?  -Tương tự như phần a.  - Tương tự đối với trường hợp chia một số cho 1000.  - GV chốt các bước tính.  - GV nêu một vài phép tính khác cho HS thực hiện trên bảng con.  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 1:* Làm việc cá nhân  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV yêu cầu HS thực hiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:* Làm việc cá nhân - cả lớp  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và quan sát, phân tích mẫu.  - GV mời HS làm vở.  a. 350 : 50 = ? b. 2 400 : 60 = ?  240 : 30 = ? 6 300 : 70 = ?  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:* Làm việc cá nhân vào vở bài tập.  **-** GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV đặt câu hỏi để phân tích bài toán.  - GV mời 1 HS tóm tắt bài toán.  - GV mời cả lớp làm bài giải vào vở.  - GV quan sát, giúp đỡ.  - GV thu vở chấm một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.  **4. Vận dụng : (5p)**  *Bài 4:* Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”  - GV mời 1 HS nêu phép tính chia cho một số cho 10,100, 1000, ...  Ví dụ: 650 : 10 và đố bạn tìm kết quả. Sau đó đổi lượt cho nhau, một người đố, một người trả lời.  **-** GV tổ chức HS chơi trò chơi.  - GV mời một số em thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi  + Đặt tính.  + Chia theo thứ tự từ trái sang phải.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS nêu – HS khác nhận xét bổ sung  - HS thảo luận nhóm 2  - Đại diện nhóm nêu cách làm:  Vì 23 x 10 = 230 nên 230 : 10 = 23.  - HS nhận xét: Khi chia 230 cho 10 ta chỉ việc bỏ bớt đi một chữ số 0 ở bên phải của số 230.  - HS thảo luận nhóm 2.  - Nêu cách làm: Vì 23 x 100 = 2 300 nên 2 300 : 100 = 23.  - HS nhận xét: Khi chia 2 300 chia cho 100 ta chỉ việc bỏ bớt đi hai chữ số 0 ở bên phải của 2 300.  - HS thực hiện và nói cho nhau nghe cách làm.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS thực hiện.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - HS tính nhẩm rồi viết kết quả của phép tính.  - HS đổi vở, nói cho bạn nghe về cách làm. Nêu đáp án trước lớp.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2  - HS suy nghĩ và quan sát, phân tích mẫu.  - Nhẩm 840 : 40 = 84 : 4 = 21.  - HS làm vở tính nhẩm rồi viết kết quả của phép tính. Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.  - HS trình bày đáp án  a. 350 : 50 = 7 b. 2 400 : 60 = 40  240 : 30 = 8 6 300 : 70 = 90  - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - HS trả lời phân tích bài toán.  - HS đứng tại chỗ, tóm tắt bài toán.  - HS làm bài vào vở.  Bài giải  25 tấn = 25 00 kg  60 tấn = 60 000 kg  Có thể xếp lên xe ô tô trọng tải 25 tấn nhiều nhất số bao gạo là:  25 000 : 100 = 250 (bao)  Có thể xếp lên xe công – ten – nơ trọng tải 60 tấn nhiều nhất số bao gạo là: 60 000 : 100 = 600 (bao Đáp số: 250 bao gạo; 600 bao gạo  - HS nộp vở.  - HS tham gia trò chơi.  - HS đọc ví dụ mẫu của GV nêu.  -HS thực hiện nêu ví dụ phép chia cho một số cho 10,100, 1000,... và đố bạn tìm kết quả. Sau đó đổi lượt cho nhau, một người đố, một người trả lời.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tên bài: ỨNG XỬ VĂN HÓA NƠI CÔNG CỘNG - Tiết CT: 38**

**Thời gian thực hiện : ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh chia sẻ được về những hành vi văn hóa nơi công cộng mà bản thân và mọi người đã thực hiện.

- Học sinh nêu được các quy tắc ứng xử có văn óa nơi công cộng.

- Biết nhận xét cách ứng xử văn hóa ở trường, lớp để tham gia ứng xử văn hóa tốt.

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học (Biết khảo sát, đánh giá thực tế về ứng xử văn hóa nơi em học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Thông qua việc đánh giá, khảo sát ứng xử văn hóa, có kế hoạch tham gia ứng xử văn hóa nơi công cộng); NL giao tiếp và hợp tác (Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong khảo sát).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực, có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt phiếu khảo sát theo yêu cầu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, hình minh hoạ SGK phóng to.

- HS: SGK, vở thực hành, giấy, bút, bút màu, thước kẻ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - GV tổ chức múa hát bài “ Tiếng hát bạn bè mình” – Nhạc và lời Lê Hoàng Minh để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát và các hoạt động múa, hát mà các bạn thể hiện trước lớp.  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (13 phút)**  \**Hoạt động 1*: Chia sẻ hành vi văn hóa nơi công cộng.  +Làm việc nhóm:  - GV chia lớp thành các nhóm (từ 4-6 HS).  - GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và kể cho nhau nghe về những hành vi văn hóa nơi công cộng mà mình đã thực hiện  - GV theo dõi, hỗ trợ HS.  - Kết thúc thời gian thảo luận, GV mời các nhóm lên chia sẻ về các hành vi văn hóa nơi công cộng mà các bạn trong nhóm đã thực hiện.  - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận:  Có rất nhiều hành vi ứng xử có văn hóa ở trong cuộc sống của chúng ta. Mỗi ngày, chúng ta đều gặp và giao tiếp với nhiều người, chính vì vậy, các em luôn chú ý để lựa chọn cho mình cách ứng xử, giao tiếp có văn hóa.  **3. Luyện tập, thực hành (12 phút)**  \* *Hoạt động 2:* Xây dựng Quy tắc ứng xử nơi công cộng.  @ Làm việc nhóm:  - GV chia lớp thành các nhóm (có thể là các nhóm đã chia ở Hoạt động 1).  - GV tổ chức cho các nhóm thảo luận để xây dựng Quy tắc ứng xử nơi công cộng theo gợi ý:  + Kể tên những địa điểm công cộng xung quanh em.  + Xác định những hành vi nên làm và không nên làm ở nơi công cộng.  +Trình bày lên giấy thành Quy tắc ứng xử nơi công cộng.  + Trang trí cho bản Quy tắc ứng xử nơi công cộng thật sinh động.  @Làm việc cả lớp:  -GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ Quy tắc ứng xử nơi công cộng trước lớp.  -GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận.  - GV nhận xét, tuyên dương và kết luận:  Có rất nhiều địa điểm công cộng xung quanh em như: công viên, bênh viện, chợ, bến xe, các di tích lịch sử, bảo tàng,... Khi đến các địa điểm công cộng, chúng ta cần lưu ý thực hiện những quy tắc ứng xử như: không nói to, gây ồn ào, mất trật tự; giúp đỡ và nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ có thai, người tàn tật; không vứt rác bừa bãi; cư xử thân thiện, lịch sự,...  **4. Vận dụng (5 phút)**  - GV mời học sinh thảo luận nhóm 4, cùng nhau nghiên cứu và đưa ra ý tưởng xây dựng cách ứng xử văn hóa nơi công cộng.  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điều bài hát.  - HS chia sẻ nhận xét về các bạn thể hiện múa hát trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS chia các nhóm, bầu nhóm trưởng, thư kí và tiến hành.  - HS nói về cảm xúc của mình khi thực hiện những hành vi văn hóa đó. Các nhóm làm việc nghiêm túc. Ghi đầy đủ các nội dung vào phiếu.  - Các nhóm nối tiếp chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS tạo nhóm, làm việc theo yêu cầu, chú ý gợi ý của GV.  - Các nhóm tổng hợp kết quả.  - Lần lượt các tổ trưởng báo cáo kết quả của nhóm mình.Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét về nội dung và hình thức trình bày của nhóm bạn.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận, và đưa ra sáng kiến để xây dựng ứng xử văn hóa nơi công cộng.  - Các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn học: Lịch sử và Địa lí**

**Tên bài học: SÔNG HỒNG VÀ VĂN MINH SÔNG HỒNG (T2) - Tiết CT: 26**

**Thời gian thực hiện : ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được sông Hồng trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Kể được một số tên gọi khác của sông Hồng.

- Sưu tầm, sử dụng tư liệu lịch sử (tranh ảnh, đoạn trích tư liệu,…) trình bày được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng.

- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp để giữ gìn và phát huy giá trị của sông Hồng.

- Phát triển năng lực tự học và tự chủ (Sưu tầm tư liệu, tìm hiểu về giá trị mà sông Hồng mang lại cho con người); NL giao tiếp và hợp tác (Tham gia hoạt động nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, giới thiệu về giá trị mà sông Hồng mang lại cho con người); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (trả lời câu hỏi, đóng vai hướng dẫn viên giới thiệu cho du khách về giá trị mà sông Hồng mang lại cho con người).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (Tự hào về những thành tựu mà người Việt cổ đã đạt được); PC chăm chỉ (Thực hiện nhiệm vụ học tập được giao).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu, giáo án trình chiếu, lược đồ lưu vực sông Hồng, hình ảnh trong bài được phóng to trình chiếu, phiếu BT.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**  - GV cho HS lên bốc thăm và trả lời câu hỏi:  +Em biết gì về nước Văn Lang? Em biết gì về nước Âu Lạc? Hùng Vương là vị vua của nước nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới (10’)**  *\* Giữ gìn và phát huy giá trị của sông Hồng*  *Hoạt động 3:* Giữ gìn và phát huy giá trị của sông Hồng  - GV mời HS làm việc nhóm 2, đọc thông tin mục 3 trong SGK, thảo luận thực hiện nhiệm vụ sau:  + Cho biết giá trị của sông Hồng.  + Đề xuất một số biện pháp để giữ gìn và phát huy giá trị của sông Hồng.  - Gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **3. Luyện tập, thực hành (15’)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân hoàn thành phiếu bài tập sau: Liệt kê những thành tựu tiêu biểu, đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang- Âu Lạc theo bảng sau :   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Thành tựu tiêu biểu | Đời sống vật chất | Đời sống tinh thần | |  |  |  |   - GV mời lên bảng lớp trình bày.  - GV mời HS lớp nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**  **-** GV giao nhiệm vụ cho HS mục Vận dụng.  - GV mời HS tham gia đóng vai hướng dẫn viên du lịch của một tàu trên sông Hồng giới thiệu cho du khách về một số giá trị mà sông Hồng mang lại cho con người.  - GV nêu cách chơi theo tổ  + GV mời từng tổ tham gia, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  - Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lên bốc thăm trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thông tin mục 3 SGK và thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  + Giá trị sông Hồng: cung cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất, giao thông đường thủy, nuôi trồng và khai thác thủy sản, phát triển du lịch ,.....  + Biện pháp : tuyên truyền cho người dân không xả rác xuống sông, xử lí nghiêm những hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép, quy hoạch không gian cảnh quan hai bên bờ sông, tổ chức các tuyến du lịch trên sông để du khách biết và trân trọng vẻ đẹp và giá trị của sông Hồng  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp làm bài cá nhân hoàn thành phiếu BT.  - Đại diện 1 HS làm phiếu lớn treo bảng trình bày    - Lớp nhận xét, bổ sung.  - HS tham gia trò chơi.  - Các tổ lần lượt tham gia chơi.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: NÓI VÀ NGHE: TRAO ĐỔI : EM ĐỌC SÁCH BÁO - Tiết CT: 88**

**Thời gian thực hiện : ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách giới thiệu câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về tình cảm họ hàng, làng xóm.

- Lắng nghe bạn, biết ghi chép, nhận xét, đánh giá lời kể và ý kiến của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo).

- Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

- Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (biết kể chuyện, đọc: bài thơ, bài văn, bài báo), NL giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (nhìn vào mắt người cùng trò chuyện).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, tự tin (rèn luyện nền nếp tự học, thói quen tự đọc sách).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - GV giới thiệu chủ điểm và chia sẻ HS về một số bức tranh.  - HS nêu cảm nghĩ của mình về bức tranh?  Góc an nhiên: Tình nghĩa láng giềng | Giác Ngộ OnlineTình làng nghĩa xóm | Tạp chí Tuyên giáo  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (10 phút)**  \**Hoạt động 1:* Chuẩn bị. (làm việc chung cả lớp)  - GV mời HS đọc yêu cầu BT1 và BT2.  - GV mời một số HS cho biết các em kể chuyện gì (đọc bài thơ, bài văn, bài báo gì), chuyện (bài) đó nói về ai.  **3. Luyện tập, thực hành (17 phút)**  \**Hoạt động 2:* Giới thiệu và trao đổi. (làm việc nhóm đôi)  *3.1. Giới thiệu và trao đổi trong nhóm:*  - GV mời HS trao đổi nhóm đôi *(đảm bảo HS nào cũng đc nói)*.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS trao đổi; khuyến khích các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.  *3.2. Giới thiệu và trao đổi trước lớp.*  - GV mời một số HS giới thiệu trước lớp. Cố gắng sắp xếp để có cả truyện kể, thơ (hoặc văn bản thông tin, văn bản miêu tả). Ở lớp 4, cách giới thiệu là nêu tóm tắt nội dung và trích một vài câu văn hoặc đoạn văn, khổ thơ đã đọc ở nhà. Tuy nhiên, trong học kì I, HS có thể kể câu chuyện hoặc đọc lại bài thơ, bài văn.  - Sau mỗi câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo):  + GV mời HS trong lớp đặt CH nêu có chi tiết các em chưa rõ.  - GV hướng dẫn HS trao đổi về nội dung, nhân vật trong câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo).  - Trong tiết học, GV chú ý hướng dẫn HS ghi văn tắt thắc mắc, nhận xét về câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) mà bạn kể và ý kiến trao đổi của bạn.  - GV kiểm tra vở ghi của một vài HS để rút kinh nghiệm chung cho cả lớp.  - GV nhận xét tuyên dương.  **4. Vận dụng (3 phút)**  - GV nhắc HS về nhà hoàn thành bài chưa hoàn thành và bổ sung bài cho thật hay. Biết yêu thương quý trọng họ hàng, làng xóm.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe và quan sát.  - HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu.  - HS nêu câu chuyện muốn kể.  - HS trao đổi nhóm đôi.  - Một số HS lên giới thiệu.  + HS đặt câu hỏi chi tiết chưa rõ.  + HS trao đổi.  - HS lắng nghe.  - HS lăn nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: BÀI ĐỌC 4: ANH ĐOM ĐÓM - Tiết CT: 89**

**Thời gian thực hiện : ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 80 - 85t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ kể về anh đom đóm chuyên cần canh gác cho mọi người ngủ ngon, từ đó ca ngợi những tấm lòng biết quan tâm tới mọi người xung quanh.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp..

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (tinh thần đoàn kết, chia sẻ với mọi người trong cộng đồng).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh họa bài đọc trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - GV giới thiệu video (hoặc tranh ảnh) về con đom đóm.  - GV hỏi: Trong video là con vật gì?  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (15 phút)**  *Hoạt động 1: Đọc thành tiếng*  - GV đọc diễn cảm cả bài.  - GV cho HS chia đoạn.  - GV cho HS đọc từng đoạn (mỗi đoạn vài HS đọc)  - Cho HS đọc nối tiếp đoạn. (3 lượt)  -Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: *đom đóm, chuyên cần, cò bợ, vạc,…*  - Lượt 2: kết hợp đọc chú giải SGK.  - Lượt 3: GV hướng dẫn luyện đọc khổ thơ 1.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  *Hoạt động 2: Đọc hiểu*  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Kết hợp hoạt động nhóm đôi; mảnh ghép; khăn trải bàn,…  + Câu 1: Đêm đêm, anh đom đóm làm công việc?  + Câu 2: Những chi tiết nào cho thấy anh đom đóm rất tận tuỵ với công việc?  + Câu 3: Tác giả dựa vào đặc tính nào của loài đom đóm để xây dựng nên nhân vật anh đom đóm trong bài thơ?  + Câu 4: Chủ đề của bài thơ là gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  *Bài thơ là sự ca ngợi anh Đom Đóm rất chuyên cần. Bên cạnh đó là nói lên, mô tả lên được cuộc sống của các loài vật ở làng quê vào ban đêm, đây là một bức tranh rất đẹp và sinh động.*  **3. Luyện tập, thực hành (10 phút)**  *Hoạt động 3: Đọc nâng cao:*  - GV Hướng dẫn HS nghỉ hơi ở các câu dài, phải nhấn giọng từ ngữ quan trọng. VD: **Mặt Trời** / gác núi //  **Bóng tối** / lan dần, //  **Ánh đóm** / chuyên cần //  Lên đèn / **đi gác**.//  Theo làn / **gió mát //**  Anh đi / **rất em,//**  **Đi suốt** / một đêm//  Lo cho / người ngủ…  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS tự luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, đồng thời nhắc HS học thuộc lòng 5 khổ đầu.  **4. Vận dụng (5 phút)**  - Cho HS nêu lại nội dung bài học.  - GV nêu câu hỏi: *Nêu suy nghĩ và tả lại cảnh đêm ở nông thôn được miêu tả trong bài thơ bằng lời của em.*  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát video hoặc tranh ảnh về con đom đóm.  - HS trả lời theo suy nghĩ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe GV đọc.  -Chia 6 đoạn (mỗi khổ thơ là 1 đoạn)  - HS đọc từng đoạn.  - HS đọc nối tiếp.  - HS đọc từ khó.  - HS đọc chú giải trong SGK.  - HS luyện đọc câu.  - Cả lớp lắng nghe.  - 1 HS đọc cả bài.  + Đêm đêm, anh đom đóm xách đèn lồng đi gác cho mọi người ngủ ngon.  +Anh đóm chuyên cần lên đèn đi gác từ lúc trời bắt đầu tối (Mặt trời gác núi, bóng tối lan dần); anh đi suốt một đêm lo cho người ngủ; khi gà gáy sáng, anh đóm mới lui về nghỉ.  + Loài đom đóm có khả năng phát sáng trong đêm tối và thường bay lượn khắp nơi vào buổi tối.  + Bài thơ kể về anh đom đóm chuyên cần canh gác cho mọi người ngủ ngon, từ đó ca ngợi mối quan hệ hàng xóm, láng giềng tương thân tương ái, ca ngợi những hành động quan tâm đến mọi người trong cộng đồng.  - HS lắng nghe.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại nội dung bài học.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu.  + HS luyện đọc theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe, ghi nhớ đêt học thuộc lòng 5 khổ đầu.  - HS nêu lại nôi dung.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………

**Môn : Toán**

**Tên bài: CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (T1) - Tiết CT: 64**

**Thời gian thực hiện : ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được tính chia cho số có hai chữ số, trong đó tập trung vào hình thành kĩ năng “Ước lượng thương” (thông qua thao tác “Làm tròn và dự đoán thương”).

- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Chủ động thực hiện được các phép tính trong bài học một cách tự giác, tập trung); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn); NL giao tiếp và hợp tác (Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, ham thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động : ( 5p)**  \* GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: HS đại diện các tổ lên bảng ôn lại cách thực hiện tính chia cho số có một chữ số (đã học), các HS còn lại thực hiện ra giấy nháp và chia sẻ với bạn cách thực hiện.  Ví dụ: Đặt tính rồi tính:  62 965 : 5 ? ; 12 288 : 6=?  - GV nhận xét và tuyên dương.  \* HS quan sát tranh (trong SGK), suy nghĩ tìm cách làm.  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá : (10p)**  \* Thực hiện phép tính 76 : 19=?  - GV gợi ý HS làm tròn số để ước lượng thương.  - Yêu cầu HS thảo luận cách đặt tính và tính đã nêu trong SGK.  - GV nhận xét, hướng dẫn các bước thực hiện tính.  - GV chốt lại các bước thực hiện:  + B1: Đặt tính  + B2: Chia theo thứ tự từ trái sang phải.  - GV nêu phép tính khác để HS thực hiện trên bảng con: 79 : 36 = ?  - GV gọi HS làm và nói cho bạn nghe cách làm.  - GV nhắc HS chú ý các thao tác cơ bản trong quá trình chia như: ước lượng thương; chia - nhân - trừ - hạ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Luyện tập, thực hành : (15p)**  *Bài 1:* Làm việc cá nhân  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Mời cả lớp làm bài vào vở.  - GV gọi 4 HS lên bảng chữa bài, nêu cách thực hiện.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, chốt lại các bước chia, nhấn mạnh thao tác: Chia, nhân, trừ, hạ.  *Bài 2:* Trò chơi: Tìm đường trở về nhà cho cua ( nhóm 4)  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - GV phổ biến cách chơi: Những chú cua trong BT 2 rủ nhau lên bờ cát dạo chơi. Vì mải chơi quá mà đi lạc đường không thể về nhà. Các em hãy giúp những chú cua tìm đường về nhà bằng cách thực hiện đúng các phép tính ứng với từng chú cua. Các nhóm cùng thi. Nhóm nào giúp được nhiều chú cua về nhà hơn sẽ chiến thắng.  - GV nhận xét, yêu cầu HS nêu cách thực hiện.  - GV chốt kết quả.  - Tuyên dương nhóm chiến thắng.  **4. Vận dụng : (5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau: *Cuối kì, cô giáo chuẩn bị 180 quyển vở để thưởng cho HS cả lớp vì đã chăm ngoan, cố gắng hết mình. Biết lớp học có 36 bạn. Vậy mỗi bạn được cô thưởng bao nhiêu quyển vở?* *(Biết số vở cô thưởng cho mỗi bạn là như nhau)*  - GV mời một số em đưa ra kết quả và cách làm.  - YC HS nêu cách thực hiện phép chia.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi  - HS thực hiện:    - HS quan sát  - HS lắng nghe.  - HS ước lượng thương.  - Các nhóm thảo luận đưa ra cách làm. Đại diện nhóm nêu cách làm.  - HS lắng nghe, quan sát cách GV thực hiện trên bảng.  - HS lên bảng thực hiện phép tính,    - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu bài 1.  - HS làm bài vào vở.  - 4 HS chữa bài, nêu cách làm.    - HS dưới lớp nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS đọc yêu cầu bài 2  - HS lắng nghe cách chơi.  - HS chơi trò chơi, nêu cách làm.  - HS nhận xét  - Kết quả đúng   |  |  | | --- | --- | | 84 : 21 = 4  77:18= 4 (dư 2)  41:17= 2 (dư 7)  94:30= 3 (dư 4) | 64 : 32 = 2  79 :36 = 2(dư 7)  89 :27 = 3(dư 8)  59 :19 = 3(dư 2) |   - HS lắng nghe.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc tình huống của GV nêu.  - HS tính đưa ra kết quả và nêu cách làm. HS khác nhận xét, bổ sung.  *Đáp án:* Mỗi bạn được cô thưởng số quyển vở là là: 180 : 36 = 5 (quyển)  - HS nêu cách thực hiện phép chia  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP VỀ TÍNH TỪ - Tiết CT: 90**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được tính từ trong đoạn văn, xếp được tính từ vào nhóm thích hợp.

- Viết được đoạn văn có tính từ theo yêu cầu.

- Viết được một số câu văn bước đầu có từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm về động từ, về đoạn văn có tính từ); NL tự chủ và tự học ( biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tìm ra tính từ trong các câu; viết được các câu có tính từ).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, có trách nhiệm (hoàn thành nhiệm vụ được giao); yêu quý họ hàng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 phút)** - GV mời một số HS lên nêu: thế nào là tính từ? và nêu ví dụ. - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành (25 phút)**  *Bài 1:*Tìm từ chỉ sự vật (Làm việc nhóm 2).  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm đoạn văn, thảo luận nhóm 2 để thực hiện yêu cầu của bài tập (có thể dùng kỹ thuật khăn trải bàn để giảm bớt số câu mà mỗi HS phân tích).  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi trước lớp.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  *Bài 2:* Xếp các tính từ vừa tìm được vào nhóm thích hợp (Làm việc nhóm 2).  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2, cùng đọc thầm bài, thảo luận và xếp các từ chỉ sự vật đã tìm trong bài tập 1 vào các nhóm thích hợp sau:  A close-up of a sign  Description automatically generated  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  *Bài 3:* Viết đoạn văn ngắn (4 - 5) về một người họ hàng của em, trong đó có sử dụng ít nhất 3 tính từ. (Làm việc cá nhân)  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân, viết vào vở Viết về một người họ hàng của em, trong đó có sử dụng ít nhất 3 tính từ (HS mà chỉ cần nêu một số tính từ, không cần chỉ ra tất cả các tính từ có trong đoạn văn).  - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương HS.  - GV nhận xét, tuyên dương chung.  **3. Vận dụng (5 phút)**  - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.  + GV chuẩn bị một số từ ngữ trong đó có tính từ và các từ khác như động từ, danh từ để lẫn lộn trong hộp.  + Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)  - Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm những từ ngữ nào là tính từ có trong hộp đưa lên dán trên bảng. Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Một số HS lên bảng trả lời: *Tính từ là từ chỉ đặc điểm của sự vật, hoạt động, trạng thái. Ví dụ: cao lớn, nhỏ, nặng, nhẹ, vàng, cam….*  **-** HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - HS thảo luận trả lời câu hỏi.  - Các tính từ trong đoạn văn: *đẹp; nhẹ; lạnh; hối hả; chắc; đầy; cao lớn; sừng sững; xanh; chắc; khoẻ; to chất phác; giản dị; thân mật.*  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 2 cùng đọc thầm, thảo luận bài và xếp các từ chỉ sự vật đã tìm trong bài tập 1 vào các nhóm thích hợp sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Tính từ chỉ hình dáng | Tính từ chỉ tính cách | Tính từ chỉ tính chất | Tính từ chỉ màu sắc | | Cao lớn, sừng sững, to | Chất phác, giản dị, thân mật | đẹp, nhẹ, lạnh, hối hả, chắc, đầy, khỏe | xanh |   - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - HS làm bài vào vở.  VD: Bác Tùng là anh ruột của bố em. Bác có dáng người **cao to**, da nâu, mắt **sáng**. Bác rất **khỏe** vì hàng ngày bác tập thể thao. Em rất thích bác vì bác rất **vui tính** và **tốt bụng**.  - HS nộp vở để GV chấm bài, đánh giá.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn : Toán**

**Tên bài: CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (Tiết 2 ) – Tiết CT: 65**

**Thời gian thực hiện : ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách tính và thực hiện tính được tính chia cho số có hai chữ số, trong đó học sinh hình thành được kĩ năng “Ước lượng thương” (thông qua thao tác “Làm tròn và dự đoán thương”).

- Vận dụng được vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận với giáo viên và bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học: Áp dụng được phép tính chia để giải quyết bài toán liên quan đến chia hai chữ số.

**3. Phẩm chất.**

- Chăm chỉ: Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

- Trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê các con số để giải quyết bài toán, rèn luyện tính cẩn thận, chính xác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Chuẩn bị một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

- Bảng phụ, phiếu học tập, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động : (5p)** | |
| - Học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”  - GV đưa các thẻ phép tính chia nhẩm cho 10, 100, 1000,…và các kết quả, học sinh sẽ ghép nối giữa các kết quả và phép tính.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc.  - GV giới thiệu bài. | - Các nhóm tổ cử người đại diện tham gia, mỗi nhóm 6 bạn, cùng thi đua.  - HS ghi tên bài vào vở. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập:( 15p)**  **Bài 3.**  **-**Yêu cầu HS đọc đề bài  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu trao đổi nhóm 2 – chia sẻ trước lớp.  - Yêu cầu 1HS làm bảng phụ  - Gọi HS chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, tuyên dương  - Bài 3 giúp em biết điều gì ?  *- GV yêu cầu HS nêu lại các bước chia cho số có hai chữ số* | **-** HS đọc đề bài - HS trả lời  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 2 trao đổi kết quả, giải thích cách làm  - HS làm bài  -1HS chia sẻ trước lớp  Bài giải:  Số ngày các vận động viên phải đi là:  39 : 13 = 3(ngày)  Đáp số: 3 ngày  - Vận dụng kĩ năng chia cho số có hai chữ số để giải quyết các bài toán liên quan. |
| **3. Hoạt động vận dụng : (10p)** | |
| **Bài 4:**  - GV yêu cầu HS đọc bài toán  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 tìm cách làm.  - Yêu cầu các nhóm trình bày.  - Gọi HS nhận xét. Yêu cầu HS nêu cách thực hiện phép chia 78 : 16  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp : ( 5p)**  - Qua bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì? Khi đặt tính, em nhắc bạn cần lưu ý điều gì?  - Em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó rồi chia sẻ với bạn. | - HS đọc bài toán  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 4 tìm cách làm.  - Đại diện HS nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét  Bài giải: Ta có: 78 : 16 = 4 (dư 14)  Vậy cần ít nhất 5 hộp để đóng hết số bánh trên.  - HS nêu  - HS nêu  - HS lắng nghe yêu cầu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

**Môn: Khoa học**

# Tên bài: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ NĂNG LƯỢNG - Tiết CT: 26

**Thời gian thực hiện : Ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1 . Năng lực** **chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chú ý học tập, tự giác thực hiện tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức về năng lượng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tích cực, sôi nổi và nhiệt tình thảo luận trong các hoạt động nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách sử dụng và tiết kiệm năng lượng.

**2 . Phẩm chất**:

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ được giao, chăm chỉ tìm hiểu, làm tốt các nhiệm vụ và trả lời vấn đề cô giao về thu thập thông tin về nấm. Biết đưa ra nhận xét nhóm bạn và xác định được một sô biện pháp bảo vệ sức khoẻ cho bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* **Giáo viên:** Giáo án, các tranh ảnh liên quan đến chủ đề.
* **Học sinh:** Tập ghi bài, sách khoa học 4, tranh ảnh sưu tầm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động : ( 5 phút )**  **Cách thức tiến hành:**  Trò chơi: “ Rung chuông vàng”  - GV đưa ra một số câu hỏi trắc nghiệm cho học sinh lựa chọn đáp án đúng.  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình và chưa cần chốt ý kiến đúng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học mới: Ôn tập chủ đề Năng lượng | Học sinh tham gia trò chơi tích cực  - Nhắc lại tên bài |
| * **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:(25 phút)** * **Cách tiến hành:**   **\* Hoạt động 1: Hoàn thành sơ đồ**   * - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 1 /50   **+Bước 1: Làm việc cá nhân**   * Gv yêu cầu học sinh lựa chọn một trong các nội dung về ánh sáng, âm thanh hoăc nhiệt độ. Dựa vào thông tin( theo gợi ý từ sơ đồ trong SGK/50 * **+Bước 2: Làm việc nhóm 4 hoặc nhóm 6**   - GV yêu cầu HS:  + Từng HS chia sẻ kết quả của mình cho cả nhóm nghe.  **Bước 3: Làm việc cả lớp**  - GV tổ chức cho học sinh các nhóm đi tham quan “ Bộ sưu tập nấm” của nhóm bạn. Sau đó đưa ra nhận xét và đánh giá lẫn nhau.  - GV hoàn thiện phần trình bày của các nhóm. Tuyên dương, khen ngợi nhóm nhiều thông tin, tranh ảnh và có cách trình bày đẹp sáng tạo.  **Hoạt động 2: Tìm hiểu các ứng dụng có liên quan tới âm thanh, ánh sáng, nhiệt**   * **Cách tiến hành:** * **- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 2/50**   **Bước 1:Làm việc cá nhân**  Giáo viên yêu cầu học sinh hoàn thành câu 2 vào phiếu bài tập .  **Bước 2: Làm việc cả lớp**   * - Giáo viên yêu cầu học sinh trình bày kết quả trước lớp.   **-** GV nhận xét chốt kết quả - Kết luận.  **\* Hoạt động 3: Tự đánh giá việc bảo vệ sức khoẻ để tránh tác hại liên quan đến ánh sang, âm thanh, nhiệt.**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức về âm thanh, ánh sáng, nhiệt để bảo vệ sức khoẻ.  **Cách tiến hành:**   * **- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 3**   **b. Cách tiến hành:**  **Bước 1: Làm việc cá nhân**   * - HS làm việc cá nhân tự đánh giá việc bảo vệ sức khoẻ để tránh tác hại liên quan đến ánh sang, âm thanh, nhiệt.   **Bước 2: Làm việc trong nhóm đôi**   * Yêu cầu học sinh chia sẻ với bạn cùng bàn về việc tự đánh giá của bản thân.   **Bước 3: Làm việc cả lớp**   * - Gọi một vài học sinh báo cáo kết quả trước lớp. * - GV nhắc các em từ kết quả tự đánh giá và lựa chọn biện pháp khắc phục những điểm còn hạn chế trong việc bảo vệ sức khoẻ để tránh tác hại liên quan tới ánh sáng, âm thanh và nhiệt. * - Giáo viên nhận xét góp ý cho từng nhóm.   **3. Hoạt động củng cố , nối tiếp : ( 5 phút )**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học theo nội dung:  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học.  - Ôn tập kiến thức đã học.  - Đọc và chuẩn bị trước bài 13 | * - HS thảo luận nhóm 4 * Làm việc với SGK   1 HS đọc, cả lớp lắng nghe   * - Mang những thông tin đã chuẩn bị để chia sẻ trong nhóm * - Các bạn trong nhóm NX- BS   HS trả lời   * - HS nêu y/c bài tập * - HS hoàn thành phiếu bài tập cá nhân. * - HS nhận xét – bổ sung cho nhóm bạn   - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3   * - HS chia sẻ trong nhóm bàn * NX-BS cho nhau * - Học sinh chia sẻ trước lớp * - Nhận xét bổ sung bạn   Học sinh lắng nghe nhận xét lẫn nhau.  Học sinh lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

**Môn: Tiếng Việt**

**Tên bài: GÓC SÁNG TẠO: TÌNH LÀNG NGHĨA XÓM - Tiết CT: 91**

**Thời gian thực hiện : ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết viết đoạn văn kể về một người họ hàng hoặc một việc tốt mà HS đã làm để giúp đỡ hàng xóm.

- Bài viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Có thể dán hình, vẽ, tô màu, trang trí cho bài viết.

- Viết được đoạn văn có một số từ ngữ giàu hình ảnh, giàu sức gợi tả; bước đầu biết thể hiện được cảm xúc trong đoạn văn.

- Phát triển NL tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo (viết được đoạn văn kể về một người họ hàng hoặc một việc tốt mà HS đã làm để giúp đỡ hàng xóm); NL giao tiếp và hợp tác (giới thiệu và bình chọn bài viết hay với các bạn trong nhóm, lớp).

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu quý, tôn trọng, sắn sàng giúp đỡ hàng xóm).

\* GDLTCM, ĐĐ, LS: GD HS biết yêu thương, quan tâm đến mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, tranh minh họa trong SGK.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 phút)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Nêu một số câu ca dao tục ngữ về tình làng nghĩa xóm?  + Câu 2: Kể tên 2 bài văn (bài thơ) về tình làng và nghĩa xóm?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành (27 phút)**  **\****Hoạt động 1:* Viết đoạn văn, trang trí bài viết (BT 1) – (sinh hoạt nhóm 2)  2.1. Chuẩn bị:  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của BT 1. Cả lớp đọc thầm.  - Dựa vào nội dung gợi ý trong SGK, 2 bạn cạnh nhau sẽ trao đổi về đề viết mình lựa chọn.  - GV mời một số HS tự trình bày trước lớp về đề mình sẽ viết (người hàng xóm mà HS quý mến hoặc một việc tốt mà HS đã làm để giúp đở hàng xóm). (Thực hành nhanh).  2.2. Viết đoạn văn:  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:  + Viết đoạn văn và phiếu bài tập / vở ô li.  + Dán hình mình đã chuẩn bị sẵn hoặc vẽ, trang trí bài viết.  + Hoàn thiện phải làm.  - GV theo dõi giúp đỡ HS.  - GV mời một số HS trình bày.  - Mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  **3. Vận dụng (3 phút)**  - GV nhắc học sinh về nhà thực hành bài đã học vào cuộc sống.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS tham gia trò chơi  + VD:  Hàng xóm tối lửa tắt đèn có nhau.  Bán anh em xa mua láng giềng gần.  + Người cô của bé Hương, kỉ niệm xưa, con chó hàng xóm…  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu BT 1. Cả lớp đọc thầm.  - Một số HS trình bày trước lớp.  - HS làm việc cá nhân. VD: Bác Yên là hàng xóm của em. Nhà bác ngay cạnh nhà em. Bác yên năm nay 40 tuổi. Bác là họa sĩ nên thường làm việc ở nhà. Mặc dù bác rất bận, nhưng mỗi khi chúng em chơi đùa ở ngõ, bác lại ra chơi cùng chúng em. Bác cho chúng em xem tranh bác đang vẽ. Thỉnh thoảng, bác vẽ những bức tranh nhỏ có hình bông hoa hay con mèo, rồi tặng chúng em. Tranh của bác rất đẹp. Em mơ ước sau này cũng sẽ vẽ được tranh đẹp như bác Yên.  - Một số HS trình bày.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *:***

……………………………………………………………………………………………

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tên bài: THỰC HÀNH ỨNG XỬ VĂN HÓA - Tiết CT: 39**

**Thời gian thực hiện : ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh lựa chọn được cách ứng xử phù hợp, có văn hóa ở một số tình huống cụ thể trong thực tế cuộc sống.

- Rút ra một số bài học cho bản thân về ứng xử và giao tiếp có văn hóa.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Phát triển NL tự chủ, tự học (Có khả năng tự thiết kết tranh tuyên truyền cách ứng xử văn hóa); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Thiết kế tranh sáng tạo, độc đáo và có ý nghĩa); NL giao tiếp và hợp tác (Biết hợp tác với bạn trong làm việc nhóm về thiết kết tranh tuyên truyền về cách ứng xử văn hóa).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực, luôn hoàn thành bức tranh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (3 phút)**  - GV mời học sinh quan sát một số tranh ảnh về ứng xử văn hóa  - Mời học sinh nhận xét và so sánh giữa hai loại tranh. Đưa ra ý kiến của mình sau khi quan sát.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá (10 phút)**  ***Sinh hoạt cuối tuần.***  *\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối*  *tuần. (Làm việc theo tổ)*  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh  hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo  cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  *\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm*  *việc nhóm 4 hoặc theo tổ)*  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới.  - Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.   * Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.   - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu  quyết hành động.  **3. Luyện tập, thực hành (15 phút)**  ***Sinh hoạt chủ đề.***  \**Hoạt động 3:* Thực hành ứng xử văn hóa  - Đóng vai ứng xử văn hóa nơi công cộng theo mỗi tình huống trong SGK  - GV phổ biến yêu cầu hoạt động: Các nhóm thiết kế bức tranh tuyên truyền phong trào Ứng xử nơi công cộng:  + Chuẩn bị các dụng cụ: giấy, bìa cứng, bút chì, bút màu,…  + Trao đổi, thảo luận ý tưởng thiết kế tranh tuyên truyền.  - Tiến hành thiết kế tranh tuyên truyền theo ý tưởng của cả nhóm đã thống nhất.  - GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả:  - Giới thiệu và chia sẻ thông điệp muốn truyền tải qua bức tranh.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bày tỏ cảm nhận về thông điệp mình thích nhất.  - GV hướng dẫn các nhóm treo tranh ở vị trí phù hợp nhất.  - GV cho HS xem tranh và trả lời câu hỏi:  + Em hãy dự đoán điều gì có thể xảy ra trong mỗi tình huống.  + Em cần làm gì để phòng tránh TNGT trong những tình huống trên.  + Liên hệ với thực tế tham gia giao thông hằng ngày của em để phòng tránh TNGT.  **4. ATGTCNCTT (5 phút)**  - TNGT gây ra những hậu quả gì?  - Nêu những nguyên nhân dẫn đến TNGT mà em biết?  - Em hãy nêu những việc bản thân đã làm để phòng tránh TNGT**.**  **5. Vận dụng (2 phút)**  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:  + Chia sẻ những thành quả đã cùng bạn thực hiện được.  + Chia sẻ mhững sáng kiến của bản thân trước lớp về cách ứng xử nơi công cộng.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Cả lớp quan sát tranh.  - Một số HS nhận xét và đưa ra ý kiến (đồng tình hay không đồng tình,...)  - HS lắng nghe.  - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết  quả hoạt động cuối tuần.  - HS lắng nghe.  - Lớp Trưởng triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - HS đóng vai ứng xử văn hóa theo tình huống. - HS lắng nghe GV phổ biến yêu cầu hoạt động.  - Các nhóm chuẩn bị dụng cụ để tiến hành vẽ tranh.  - Trao đổi, thảo luận ý tưởng thiết kế tranh tuyên truyền  - Trao đổi và tiến hành vẽ tranh tuyên truyền.  - Các nhóm trình bày kết quả.  - Giới thiệu thông điệp của nhóm mình.  - Các nhóm khác nhận xét, bày tỏ cảm nhận về thông điệp mình thích nhất.  - Các nhóm treo tranh ở vị trí phù hợp nhất.   * HS trả lời. * HS trả lời. * HS trả lời.   - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................